

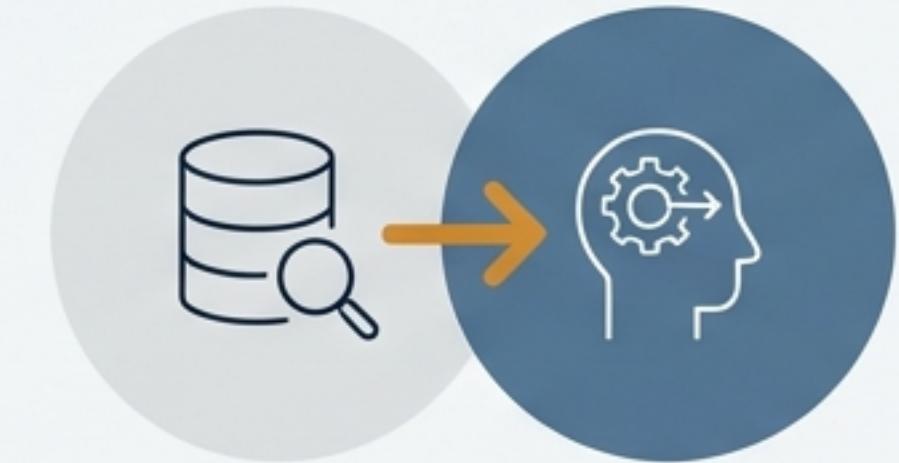


CHUYÊN ĐỀ 2: CHIẾN LƯỢC VÀ LÃNH ĐẠO DỮ LIỆU CÔNG

Từ Tư Duy đến Hành Động:
Xây dựng Nền tảng Chính phủ Dữ liệu



Từ "Có Dữ liệu" đến "Dùng Dữ liệu": Thách thức Cốt lõi của Lãnh đạo



Chúng ta đã hiểu rõ: Dữ liệu là tài nguyên chiến lược của quốc gia.

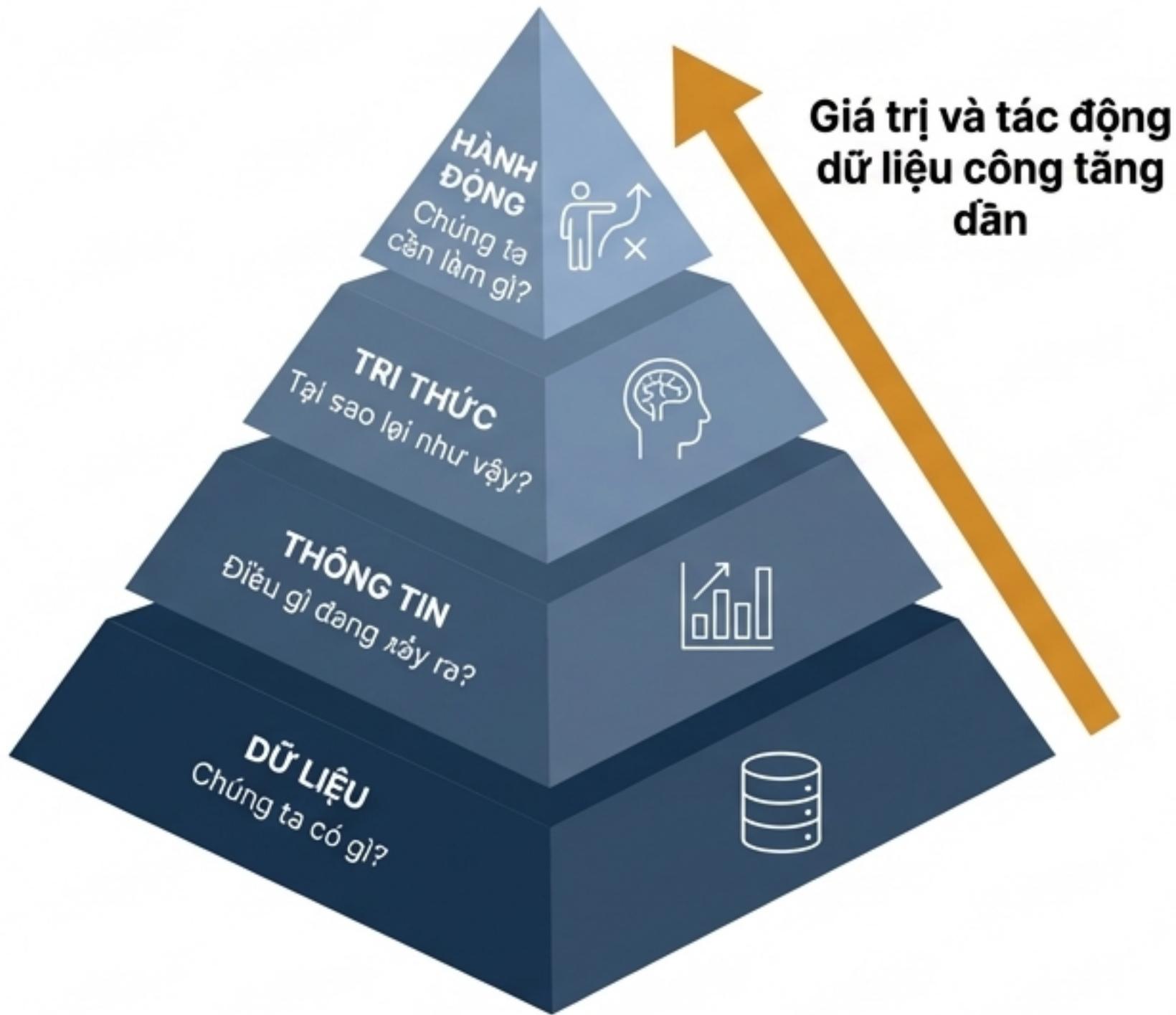
Tuy nhiên, dữ liệu chỉ thực sự có giá trị khi được khai thác có mục tiêu, liên thông có kiểm soát, và phục vụ ra quyết định.

Câu hỏi trọng tâm của chuyên đề này là: “Làm thế nào để biến dữ liệu từ tài sản tiềm năng thành nguồn giá trị thực tế cho tổ chức và xã hội?”

Cơ quan của bạn hiện đang ở giai đoạn nào: tập trung vào số hóa dữ liệu, hay đã khai thác dữ liệu để ra quyết định? Dữ liệu của cơ quan đang ở dạng rời rạc, báo cáo thủ công, hay đã được tích hợp trên một nền tảng chung?

“Không chỉ sở hữu dữ liệu, mà còn phải biết biến dữ liệu thành hành động.”

Kim Tự Tháp Giá Trị Dữ Liệu: Lộ trình Chuyển đổi từ Dữ liệu đến Hành động



Tầng 4 - Hành động (Chúng ta cần làm gì?)

Mức cao nhất. Sử dụng tri thức để ra quyết định chiến lược (ví dụ: điều chỉnh chính sách, dự báo ngân sách).

Tầng 3 - Tri thức (Tại sao lại như vậy?)

Hiểu biết có được từ việc phân tích thông tin, tìm ra xu hướng, phát hiện điểm nghẽn. Đây là giai đoạn dữ liệu bắt đầu hỗ trợ ra quyết định.

Tầng 2 - Thông tin (Điều gì đang xảy ra?)

Dữ liệu đã được tổ chức, tổng hợp trong ngữ cảnh (ví dụ: báo cáo định kỳ, thống kê dịch vụ công). Giúp người quản lý "biết được điều gì đang diễn ra".

Tầng 1 - Dữ liệu (Chúng ta có gì?)

Các dữ kiện thô, rời rạc, chưa qua xử lý (ví dụ: hồ sơ công dân, dữ liệu doanh nghiệp).

Kết luận: Mục tiêu của Chính phủ dữ liệu là leo lên đỉnh kim tự tháp: "Biến dữ liệu thành hành động" – mọi chính sách, quyết định và dịch vụ công đều được dẫn dắt bởi bằng chứng dữ liệu.

Hai Trụ cột then chốt: Chiến lược Dữ liệu và Lãnh đạo Dữ liệu



CHIẾN LƯỢC DỮ LIỆU - TẤM BẢN ĐỒ

Định nghĩa: Là kế hoạch tổng thể về cách tổ chức tạo ra, quản lý, chia sẻ và sử dụng dữ liệu nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược.

Vai trò:

- Định hướng thống nhất cho toàn bộ hoạt động dữ liệu.
- Kết nối dữ liệu thành tài nguyên dùng chung.
- Thúc đẩy ra quyết định dựa trên dữ liệu.
- Đảm bảo an toàn, bảo mật và quyền riêng tư.



LÃNH ĐẠO DỮ LIỆU - NGƯỜI CẦM LÁI

Định nghĩa: Là năng lực dẫn dắt, điều phối và ra quyết định dựa trên dữ liệu, với mục tiêu tạo ra giá trị, đổi mới và hiệu quả trong tổ chức.

Vai trò:

- Xây dựng tầm nhìn dữ liệu trong tổ chức.
- Dẫn dắt văn hóa ra quyết định dựa trên dữ liệu.
- Điều phối quản trị dữ liệu toàn diện.
- Đảm bảo đạo đức và niềm tin dữ liệu.

“Lãnh đạo dữ liệu không hỏi ‘chúng ta có bao nhiêu dữ liệu?’
mà hỏi ‘chúng ta đang tạo ra giá trị gì từ dữ liệu đó?’”

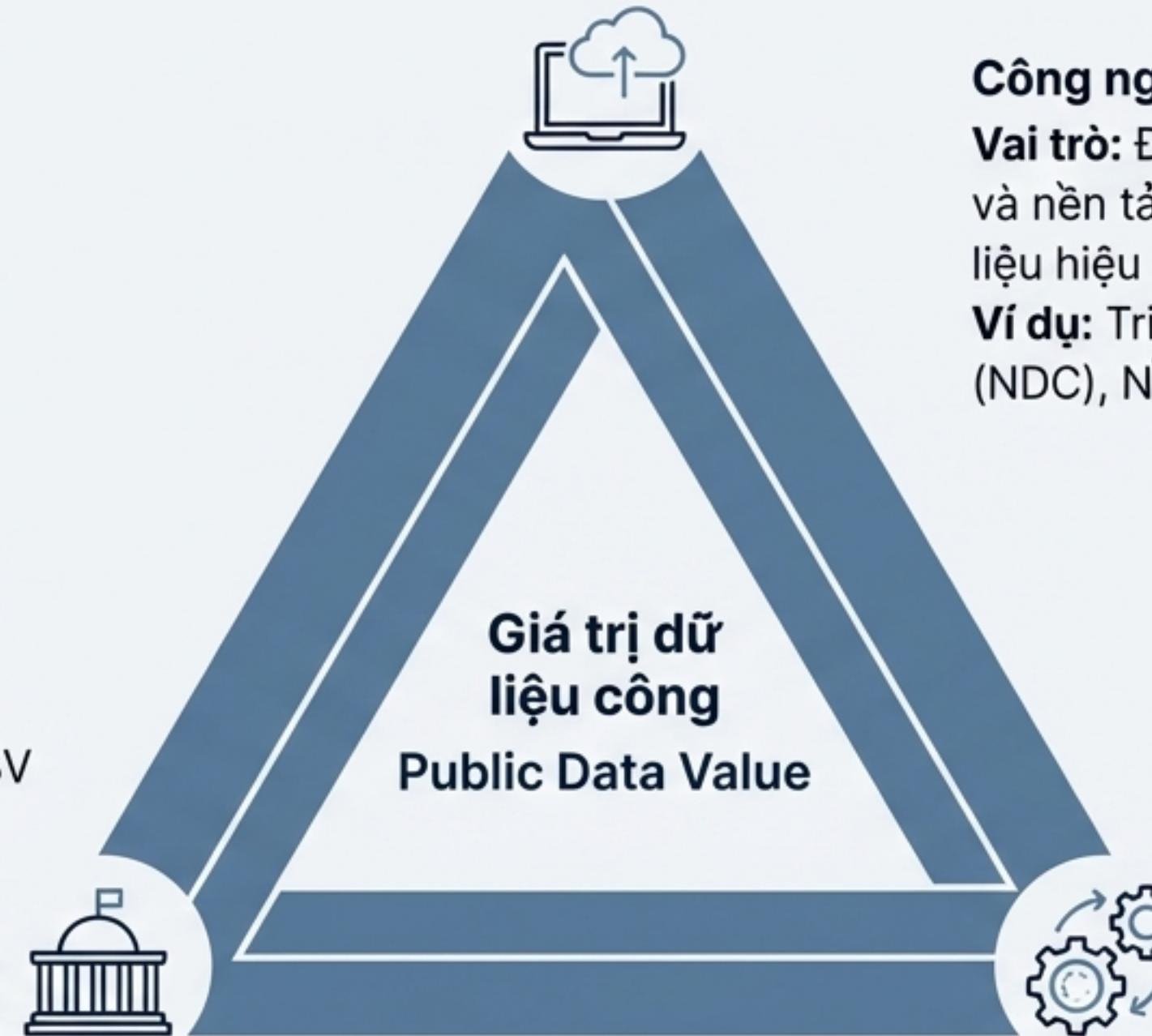
Tam Giác Lãnh Đạo Dữ Liệu: Cân bằng Chính sách - Quản trị - Công nghệ

Chính sách (Policy)

Vai trò: Nền tảng pháp lý và chiến lược. Định hướng, hợp pháp hóa và điều tiết mọi hoạt động dữ liệu.

Ví dụ: Ban hành Luật Dữ liệu, Luật BV Dữ liệu cá nhân, các Nghị định 165, 194, 278.

Chính sách
(Policy)



Công nghệ (Technology)

Vai trò: Động lực thực thi. Cung cấp công cụ và nền tảng để lưu trữ, chia sẻ, phân tích dữ liệu hiệu quả.

Ví dụ: Triển khai Trung tâm Dữ liệu Quốc gia (NDC), Nền tảng NDOP.

Quản trị (Governance)

Vai trò: Cầu nối giữa chính sách và thực thi. Biến nguyên tắc thành quy trình, tiêu chuẩn vận hành cụ thể.

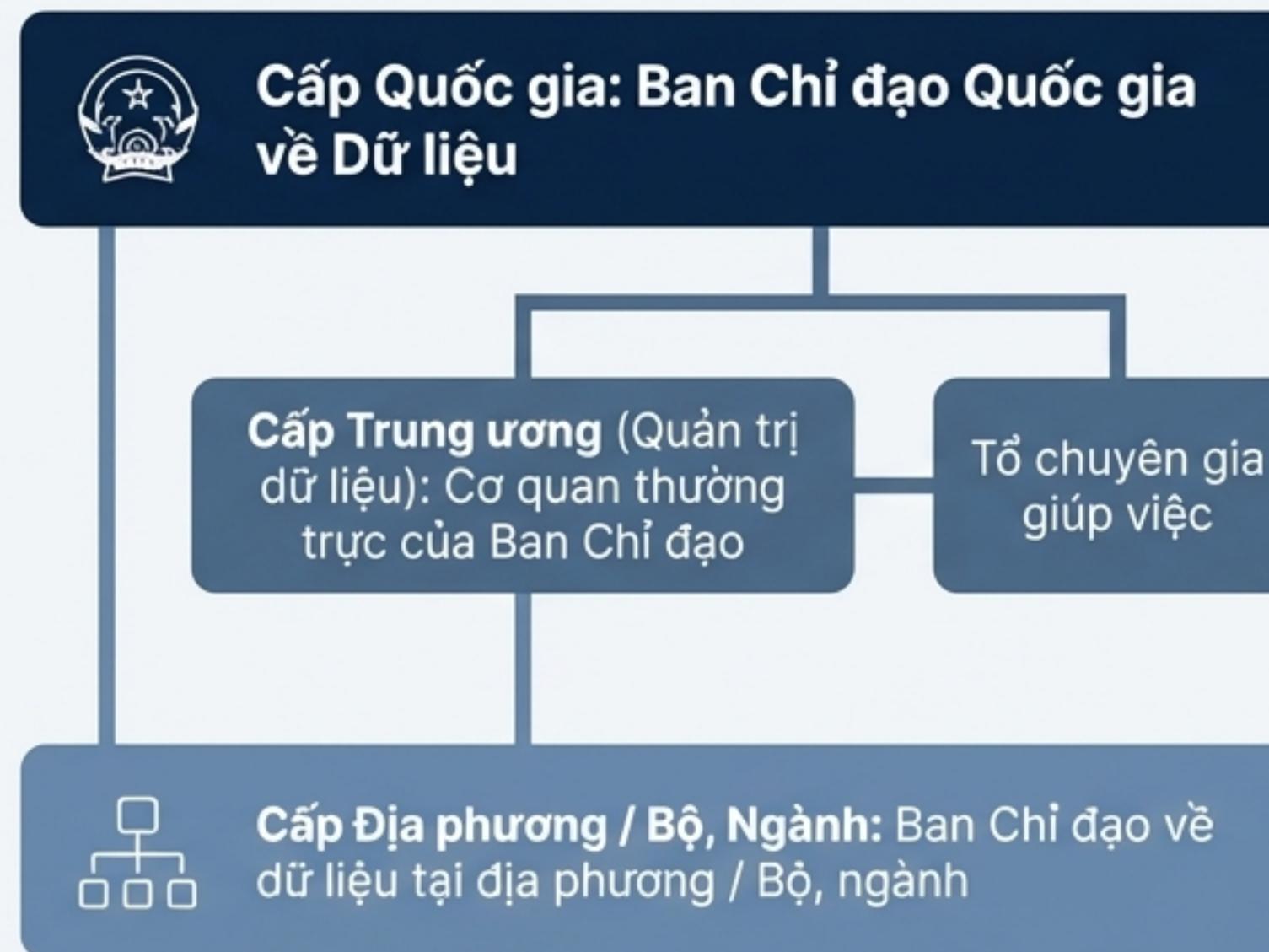
Ví dụ: Ban hành Khung Kiến trúc dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung.

Quản trị
(Governance)

"Chính sách dẫn đường – Quản trị đảm bảo – Công nghệ thực thi."

Ba trụ cột này phải cân bằng để tạo ra 'Giá trị dữ liệu công' (Public Data Value).

Tổ chức Bộ máy Nhân lực Dữ liệu Quốc gia



Cấp Quốc gia: Ban Chỉ đạo Quốc gia về Dữ liệu

- Thành lập theo Nghị quyết 214/NQ-CP.
- Là cơ quan cấp cao nhất, chỉ đạo, giám sát và điều phối chiến lược dữ liệu quốc gia.
- **Chức năng chính:** Định hướng chiến lược, giám sát thực thi, điều phối nguồn lực.

Cấp Trung ương (Quản trị dữ liệu)

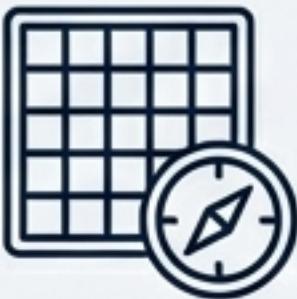
Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên gia giúp việc.

Cấp Địa phương / Bộ, Ngành

Ban Chỉ đạo về dữ liệu tại địa phương / Bộ, ngành.

Cấu trúc này đảm bảo tính xuyên suốt và đồng bộ trong chỉ đạo điều hành dữ liệu từ Trung ương đến địa phương.

Phân định Vai trò và Trách nhiệm trong Lãnh đạo Dữ liệu



Ban Chỉ đạo Dữ liệu (Vai trò Chiến lược)

Là trung tâm ra quyết định chiến lược.

Nhiệm vụ:

- Định hướng và ban hành chính sách, khung pháp lý, tiêu chuẩn dữ liệu.
- Phân bổ nguồn lực và ngân sách.
- Giám sát hiệu quả và đảm bảo an ninh, an toàn thông tin.



Chief Data Officer - CDO (Vai trò Điều phối)

Là “Giám đốc dữ liệu” của khu vực công, đầu mối điều phối cấp tổ chức.

Nhiệm vụ:

- Điều phối tuân thủ chiến lược và quy chuẩn quốc gia.
- Quản lý chất lượng dữ liệu (Data Quality).
- Kiểm soát truy cập và chia sẻ dữ liệu.



Cán bộ chủ chốt & Chuyên gia Dữ liệu (Vai trò Thực thi)

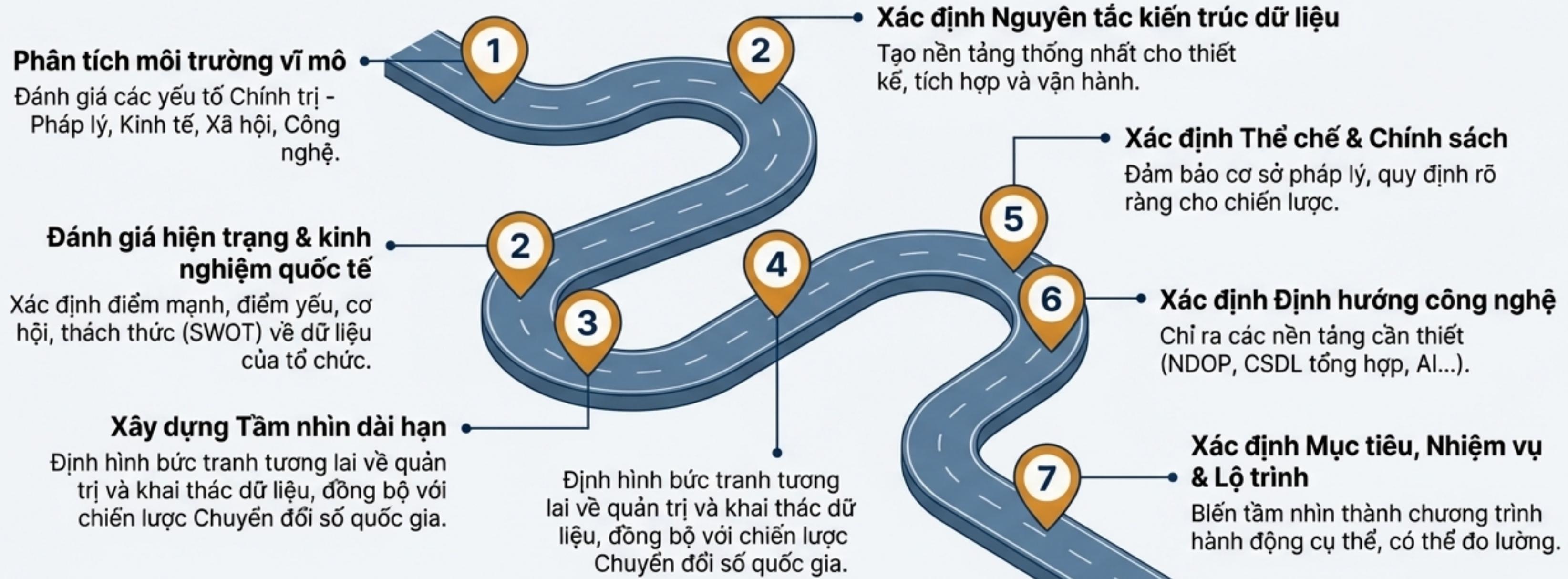
Là những người tiên phong, xây dựng “văn hóa dữ liệu”.

Nhiệm vụ:

- Áp dụng công cụ BI, dashboard vào công việc hàng ngày.
- Hỗ trợ các đơn vị khác sử dụng dữ liệu đúng cách.
- Phản hồi để cải thiện chất lượng dữ liệu.

“Dữ liệu không tự tạo ra giá trị – chính con người với vai trò lãnh đạo dữ liệu mới biến dữ liệu thành tài sản.”

Quy trình 7 Bước Xây dựng Chiến lược Dữ liệu



****Ghi chú:** Một chiến lược hiệu quả phải cân bằng 3 yếu tố: (1) Đúng định hướng pháp lý – (2) Đúng nhu cầu phát triển – (3) Đúng năng lực triển khai.

Các Thành tố Cốt lõi của một Chiến lược Dữ liệu (Phần 1)



1. Tâm nhìn & Quan điểm Dữ liệu

Định nghĩa: Là mục tiêu dài hạn và định hướng tổng thể về việc sử dụng, chia sẻ và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị công.

Ví dụ từ thực tiễn:

- **Tâm nhìn trong NĐ 165/2025/NĐ-CP:** “Dữ liệu là nguồn lực phát triển mới của quốc gia, được quản lý thống nhất, chia sẻ, khai thác và bảo vệ an toàn.”
- **Tâm nhìn trong chỉ đạo điều hành:** ‘Mọi quyết định điều hành dựa trên dữ liệu chính xác, thời gian thực, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.’



2. Nguyên tắc Dữ liệu

Định nghĩa: Là các quy tắc, tiêu chí, chuẩn mực cụ thể cần tuân thủ khi thiết kế, quản trị và vận hành hệ thống dữ liệu.

Ví dụ từ Khung Kiến trúc Dữ liệu Quốc gia:

- Đồng bộ với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.
- Bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Chia sẻ dữ liệu theo hướng bắt buộc, minh bạch, kiểm soát được.
- Tuân thủ nguyên tắc ‘Once-only Principle’ (khai báo một lần, sử dụng nhiều lần).

Các Thành tố Cốt lõi của một Chiến lược Dữ liệu (Phần 2)



1. Mục tiêu Dữ liệu (Theo nguyên tắc SMART)

Yêu cầu: Các mục tiêu phải Cụ thể (Specific), Đo lường được (Measurable), Khả thi (Achievable), Liên quan (Relevant), và có Thời hạn (Time-bound).

Khung mục tiêu mẫu:

1. Liên thông và chia sẻ dữ liệu quốc gia.
2. Chất lượng và chuẩn hóa dữ liệu.
3. An toàn, bảo mật và kiểm toán dữ liệu.
4. Giá trị khai thác và đổi mới dữ liệu.
5. Nâng cao năng lực và văn hóa dữ liệu.
6. Hiệu quả quản trị và giám sát dữ liệu.



2. Nhiệm vụ và Giải pháp

Yêu cầu: Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để đạt được các mục tiêu trên.

Khung nhiệm vụ & giải pháp mẫu:

- Nhóm giải pháp về thể chế và chính sách.
- Nhóm giải pháp về tổ chức và nhân lực.
- Nhóm giải pháp về kỹ thuật và hạ tầng.
- Nhóm giải pháp về quản trị và kiểm toán dữ liệu.
- Nhóm giải pháp về đổi mới sáng tạo và khai thác dữ liệu.
- Nhóm giải pháp về truyền thông và văn hóa dữ liệu.

Đo lường Thành công: Từ Hiệu suất đến Chất lượng

"Không thể quản lý thứ mà bạn không đo lường được."

Trong quản trị dữ liệu, việc đo lường giúp cơ quan nhà nước biết rõ hiệu quả đầu tư, mức độ chia sẻ, chất lượng và tác động thực tế của dữ liệu.

Đây là la bàn để định hướng hành động trong mô hình Quản trị dựa trên dữ liệu (Data-driven Governance).



KPI (Key Performance Indicators - Chỉ số Hiệu suất):
Đo lường kết quả thực hiện chiến lược so với mục tiêu.
Trả lời câu hỏi: "Chúng ta có đạt được mục tiêu không?"

KQI (Key Quality Indicators - Chỉ số Chất lượng): Phản ánh mức độ tin cậy, đầy đủ, nhất quán của dữ liệu.
Trả lời câu hỏi: "Dữ liệu có đủ tốt để ra quyết định không?"

Đo lường Hiệu suất (KPI): Chúng ta đang đi đủ nhanh và đủ rộng chưa?

Giúp Ban Chỉ đạo Dữ liệu và CDO các cấp:

- Theo dõi tiến độ triển khai chiến lược.
- Đo lường mức độ chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu.
- Đánh giá tác động của dữ liệu đến hiệu quả quản trị.



Tỷ lệ chia sẻ dữ liệu Tỷ lệ CSDL quốc gia, chuyên ngành kết nối và chia sẻ qua Nền tảng NDOP (%).



Dữ liệu mở

Số lượng bộ dữ liệu mở được công bố theo quy định hàng năm.



Tốc độ xử lý

Thời gian xử lý yêu cầu chia sẻ dữ liệu trung bình (đo theo giờ/ngày).



Mức độ ứng dụng

Tỷ lệ báo cáo, quyết định điều hành sử dụng dữ liệu từ nền tảng phân tích BI/AI (%).



Mức độ hài lòng

Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong việc truy cập, sử dụng dữ liệu mở.

Đo lường Chất lượng (KQI): Dữ liệu có đủ tin cậy để ra quyết định không?

Vai trò của KQI:

- Đánh giá chất lượng nội tại của dữ liệu trong các kho dữ liệu.
- Là căn cứ để kiểm soát, chuẩn hóa và cải thiện quy trình quản trị dữ liệu.



Độ chính xác (Accuracy): Tỷ lệ dữ liệu không có lỗi logic, nhập sai hoặc trùng lặp.
(Ví dụ: Hồ sơ dân cư có ngày sinh và số định danh hợp lệ đạt $\geq 99,5\%$).



Tính toàn vẹn (Integrity): Mức độ liên kết, đồng bộ giữa các nguồn dữ liệu khác nhau.
(Ví dụ: Dữ liệu BHXH và dữ liệu dân cư có mã định danh khớp $\geq 98\%$).



Mức độ hoàn chỉnh (Completeness): Tỷ lệ các trường dữ liệu bắt buộc được điền đầy đủ.
(Ví dụ: Dữ liệu hồ sơ công chức có $\geq 95\%$ trường thông tin được nhập).



Tần suất cập nhật (Update Frequency): Tần suất dữ liệu được cập nhật (hằng ngày, hằng tuần).
(Ví dụ: CSDL dân cư cập nhật biến động cư trú hằng ngày).



Độ trễ chia sẻ (Latency): Thời gian từ khi dữ liệu được tạo đến khi được chia sẻ qua NDOP.
(Ví dụ: Dữ liệu khai sinh được chia sẻ trong vòng $24h$).

Cân bằng giữa Tốc độ và Chất lượng: KPI và KQI



KPI cao – KQI thấp

Tình trạng: "Chạy nhanh nhưng sai sót nhiều."

Ví dụ: Nhiều cơ quan kết nối chia sẻ dữ liệu, nhưng dữ liệu lõi, không đồng bộ, không dùng được.

KQI cao – KPI thấp

Tình trạng: "Dữ liệu chuẩn nhưng chưa được khai thác."

Ví dụ: Có kho dữ liệu hoàn chỉnh, chất lượng cao nhưng chưa được ứng dụng trong phân tích hay ra quyết định điều hành.

Mục tiêu lý tưởng

Tình trạng: Cả KPI và KQI cùng tăng trưởng.

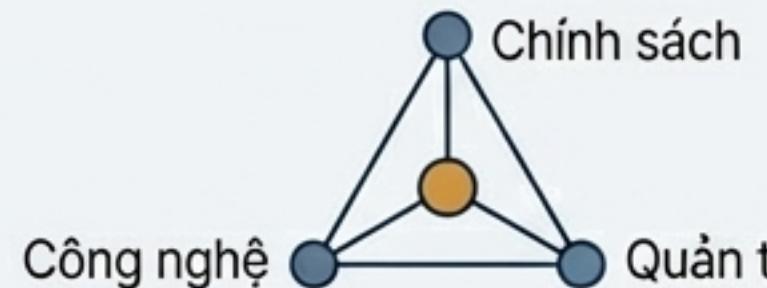
Kết quả: Phản ánh hệ thống vừa có hiệu quả triển khai, vừa có chất lượng dữ liệu bền vững, tạo ra giá trị công thực sự.

Ba Thông điệp Cốt lõi và Con đường phía trước



1 Chiến lược là la bàn

Chiến lược biến dữ liệu từ một nguồn tài nguyên thô thành một tài sản chiến lược, định hướng mọi hoạt động đầu tư và quản trị.



2 Lãnh đạo là sự cân bằng

Lãnh đạo dữ liệu hiệu quả đòi hỏi sự cân bằng và hợp nhất giữa ba trụ cột: **Chính sách** (định hướng), **Quản trị** (tổ chức) và **Công nghệ** (thực thi).



3 Đo lường là tất yếu

Thành công không chỉ được đo bằng hiệu suất (KPI) mà phải được đảm bảo bằng chất lượng (KQI). Sự cân bằng giữa hai yếu tố này quyết định giá trị thực của dữ liệu công.

Nắm vững chiến lược và năng lực lãnh đạo là nền tảng. Bước tiếp theo sẽ đi sâu vào 'bản thiết kế' kỹ thuật cho hệ sinh thái dữ liệu quốc gia.

Chuẩn bị cho Chuyên đề 3: Khung Kiến trúc Dữ liệu Quốc gia.